

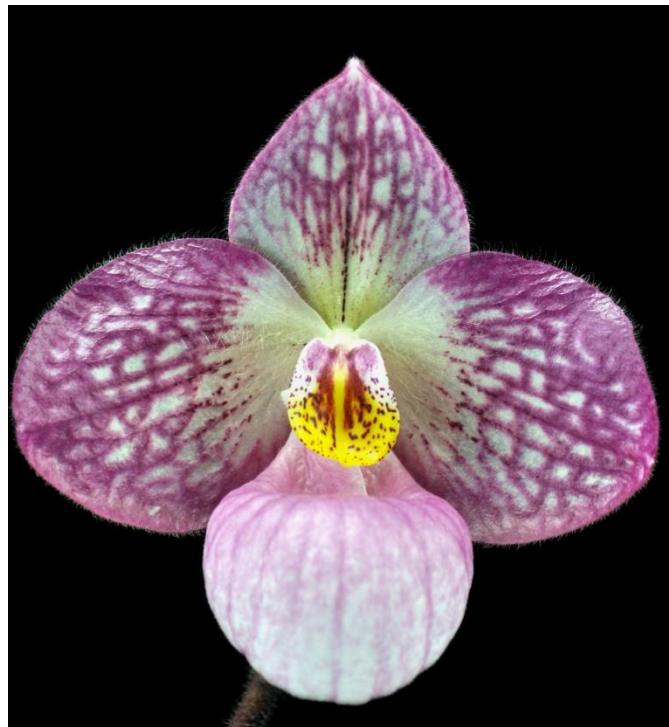
Ma Nữ Đa Tình

Bodice Rippers - Paphiopedilum Magic Lantern

Nguyên tác: *Orchid Fever* của Eric Hansen

Một cơn gió lạnh làm những cánh cửa sổ đập vào nhau nghe lạch cạch, trong lúc tôi đang thu mình trong một đồng áo quần dày cộm bên bàn viết, để chống lại cái buổi sáng giá lạnh buổi sáng ở San Francisco này. Tiếng còi hụ trên tháp cầu Golden Gate từ xa vang rền lại, những hạt sương âm lạnh trên nóc nhà chốc chốc lại rơi trên mặt tiền của dãy nhà cổ Victorian bên kia đường. Bên dưới mái hiên của dãy nhà tôi, những chú chim bồ câu đang xoè đôi cánh rúc vào nhau để giữ ấm. Tôi lắng nghe những tiếng gù gù nhỏ nhỏ của chúng, nhưng tâm trí tôi lại đang bay bổng nơi nào, về vùng sương mờ đầy mùi kỳ lạ của vùng núi Fire Mountain.

Vào thời điểm này, tôi đành từ bỏ ý định thành lập một trang trại nuôi lan để cho các thổ dân ở Penan có kế sinh nhai. Để kiểm soát những cây lan hiếm quý đã có nhiều luật lệ được đặt ra, nhưng các luật lệ ấy lại làm ra từ những người sống cách xa đó cả nửa vòng trái đất. Tôi chẳng thể quên những mẩu chuyện về lan của Richard và Donald được, nó cứ lớn vồn trong tâm trí tôi. Hình ảnh các tay buôn lậu bất hợp pháp các cây lan hiếm quý, sự đối chọi giữa những nhà thực vật học với nhau, các tiến sĩ ầu đả với nhân viên thuế quan vì những mẩu cây giống đã khô. Những luật thương mại mờ hồ được áp dụng, việc điều hành cục bộ của nhân viên chính phủ và chính họ đã tập kích các nhà vườn với vũ khí súng ống, chớ sẵn, dường như khó có thể tin được nhưng có thật. Đây là những câu chuyện kỳ thú và những nhân vật quái gở cộng với một chút hoang đường, tôi hy vọng đây là những sự thật mà tôi đã được nghe thấy.



Paphiopedilum Magic Lantern

Ghi lại cuộc hành trình đến núi lửa “Fire Mountain” quả là hấp dẫn. Bất giác tôi bật cười trong khi lật qua những trang giấy đã nhàu nát, cũ mèm mà tôi đã ghi lại cuộc hành trình đó. Tôi đã kể những câu chuyện này cho bè bạn, nhưng khi bắt tay vào việc kiểm chứng tính xác thực của câu chuyện, tôi thực sự ái ngại. Tôi thích thú với những câu chuyện qua lời diễn đạt của họ, vì chẳng cần quan tâm đến những góc cạnh chi li của sự việc. Sau một thời gian tìm hiểu về lan như trước đây tôi đã từng háo hức để làm công việc này, và tôi bắt đầu tìm hiểu vào thế giới của những kẻ yêu lan.

Trước tiên, tôi tìm kiếm tại các thư viện Strybing Arboretum và Botanical Garden ở Golden Gate Park. Trong thư viện tôi miệt mài đọc qua nhiều ấn bản có giá trị hơn năm mươi năm như *Orchid Digest* và *Orchids*, tạp chí của American Orchid Society. Tôi mải mê, say sưa trong lãnh vực nghiên cứu các cây lan cực hiếm. Những ngày sau đó tôi bắt đầu nhận biết một số dị biệt về giòong họ nhà lan.

Tôi có đọc một bài báo tựa đề “Pseudocopulation in Australian Terrestrial Orchid” của William Stoutamire và một bài báo khác “The Mechanism for the Maintaince of Species Integrity in Sympatrically Occurring Equitant “Oncidium” in the Caribbean,” của Lawrence Nierenberg. Một trong số các bài tôi ưa thích là “Ultraviolet Mimicry by Bulbophyllum Lepidum?,” của Donald L. Koehler và Demorest Davenport. Những từ ngữ khoa học và cách viết khá phức tạp làm cho việc đọc trở nên khó khăn và khô khan, tuy vậy tôi vẫn tiếp nhận được niềm đam mê của tác giả. Kiến thức sắc bén, chú tâm vào từng tiểu tiết, theo đuổi nghiên cứu hoa lan một cách điên cuồng thật là ngoạn mục, tôi thực sự bị lối cuốn vào vòng xoay bí ẩn này.

Tôi từng có ý nghĩ rằng những từ ngữ hoa lan chỉ dùng để mô tả những chùm hoa gài trên ngực áo cho buổi ra trường của học sinh trung học vào thập niên 50. Nhưng càng đọc, tôi tiếp nhận được cái nhìn của các nhà nghiên cứu về hoa lan hoàn toàn mới mẻ. Tôi đã bất ngờ khi biết người ta dùng hoa lan để làm thực phẩm, vải vóc, phẩm màu trong hội họa, hóa chất cho dược liệu, thức ăn cho lợn, biểu tượng cho tôn giáo, chất hoạt dịch, kết dính, dụng cụ âm nhạc, mỹ phẩm, hương liệu và ngay cả cho thực phẩm như là mùi vanilla. Trên trang báo, “The Orchid in Literature” của Martha Hoffman Lewis đã giải thích tại sao Marcel Proust lại đánh giá hoa lan ngang hàng với gái điếm và người đồng tính. George Bernard Shaw lại cho là giống như gái giang hồ và John Ruskin lại cho rằng sự quyến rũ của hoa lan như là một mê thuật lối cuốn con người. Một nghiên cứu khác lại cho ra toàn bộ danh sách các giống lan hiếm quý được đề cập trong khoa học giả tưởng và trong thần thoại.

Tôi cũng được biết đế chế Aztec Montezuma đã từng canh tác giống lan *Stanhopea tigrina*,



Sanhopea tigrina

hội thời trang ở Honduras, kèn trumpet đã được làm ra từ thân cây *Schombegkia tibicinis* rỗng ruột.

Orchis maculata để chế tạo thuốc kích dục vào thời cuối Trung cổ ở Iceland. Tương tự như vậy, nhai vài cọng hoa *Lissochilus* cũng giúp cho việc cường dương của đàn ông trong bộ lạc Lobedu ở Transvaal còn được dùng mãi cho đến năm 1962. Trong khi đó bên Malaysia, rễ cây lan kiếm *Cymbidium finlaysonianum* dùng để chữa bệnh cho voi. Ở vùng nông thôn Guyana, những bác thợ đóng giày lại lấy thân cây lan *Cyrtopodium*, tán thành bột và làm thành một loại keo dính. Tôi cũng được biết ở những trường làng quê vùng trung Sumatra, thân cây *Coelogyne asperata* được chế ra để làm rẻ lau bảng. Trong lễ

Trong vùng rừng núi hẻo lánh của Papua New Guine, người dân Chimbu gọi một số *Dendrobium duruagle*. Họ dùng tên đó để chỉ những yêu nữ thường khỏa thân đi trêu chọc, quyến rũ nam nhân. Nếu như bạn bị sa vào lưới sắc dục của đám ma nữ này và tỏ ra bất lực, tốt nhất là bạn phải kiếm ngay được lan *duruagle*, chỉ có giống lan này mới chữa khỏi đau đớn và tránh được sự quấy nhiễu của đám ma nữ đa tình này.

Trong những bài viết về hoa lan trên các tạp chí Âu châu, nào là bộ lạc Zulu trong những năm 1932 đã dùng hoa lan như một “vũ khí” để hẹn hò. Theo một số quan sát viên người Châu Âu thời đó, nam thanh niên người Zulu thường kẹp lá cây *Ansellia africana* dưới nách trong suốt cuộc giao hoan. Rễ cây *Ansellia africana* dùng pha chế thuốc kích thích mà theo họ có thể giúp khôi phục chuyện vô sinh của phụ nữ.

Những khái niệm tổng quát về nguồn gốc, lai lịch cũng như nghiên cứu cách phát triển của hoa lan đã kích thích tính tìm tòi học hỏi của tôi. Tìm đến một chi nhánh của thư viện San Francisco Public Library, nơi đây tôi tìm thấy chút manh mối về vụ việc ăn cướp hoa lan cũng như buôn lậu hoa lan quốc tế mà báo chí mới đề cập đến. Trái ngược với những chi tiết nhỏ mà tôi đọc được trên báo chí, khi nói về lai lịch và đặc tính sinh học của hoa lan, báo giới dường như chỉ nói qua loa hoặc một chút sự thật mà thôi. Như vậy là thiếu sự chuyên nghiệp báo chí hơn nữa lại làm cho người đọc càng thêm phần nộ. Đa số các nguồn tin, dường như chỉ lập đi lập lại một vài tin ngắn do các tờ như: “Khai thác lan hiếm quý và buôn lậu” (*New Scientist*), “Kẻ cướp lan quý của thế giới” (*San Francisco Chronicle*), và “Anh quốc bỏ tù kẻ cướp hoa lan” (*Associated Press* headline).



Ansellia africana

Tôi bắt đầu thu thập tên những người từng bị bắt hay bị truy tố về buôn bán trái phép hoa lan như: Henry Azadehdel, nhà sưu tầm thực vật mà Richard đề cập đến, ông bị bắt giữ tại phi trường Heathrow (Anh quốc); Harto Kolopaking, nhà trồng lan người Indonesia đã bị bỏ tù 5 tháng trời tại nhà tù liên bang Lompoc, California; và Boshia Popow, nhà trồng lan người Đức, trang trại của ông đã bị chính phủ sử dụng súng máy và chó nghiệp vụ đến bóp rập. Một trường hợp nổi bật và xôn xao nhất là Marcel Lecoufle người Pháp, một nhà nuôi trồng danh tiếng, đáng kính trọng đã chống đối nhân viên quan thuế và hiệp hội Bảo vệ động vật hoang dã thế giới ra sao về bộ sưu tập hoa lan của ông. Việc dùng các lực lượng vũ trang đột kích trang trại ông Popow, cùng với việc ém nhẹm của truyền thông khiến tôi muốn biết nhiều hơn. Tôi bắt đầu tìm kiếm các án lệ và những dữ kiện khác để tìm hiểu thêm về các cáo buộc những người này. Tôi tự hỏi làm thế nào để nhóm người này có thể nhập lậu hoa lan vào trong nước, mặc dầu tôi thấy khó lòng có thể tìm được và nói chuyện cùng họ, nhưng tôi quyết định tìm đến với họ.

Các tài liệu về hoa lan trong thư viện thường tránh nêu tên một số người trong lãnh vực thương mại hoa lan. Trước đây khá lâu, tôi cũng thường hay liên lạc với những nhà nuôi trồng này, các khoa học gia, nhà sưu tầm, nhà phân loại cũng như các nhà thực vật học từ New York, London, Hamburg, Amsterdam, Zurich, Paris, Copenhagen, The Isle of Jersey, Caracas, Mexico, Sikkim

và các nơi khác. Thật không ngờ, vào một buổi tối khá trễ, tôi nhận được nhiều cuộc điện thoại từ những người bí ẩn này. Họ không nói rõ danh tính nhưng tất cả những người này đều có chung những thắc mắc. Họ muốn biết lý do tại sao tôi muốn biết về việc buôn bán hoa lan, tôi làm việc cho ai và những gì tôi biết về họ.

Một cựu cảnh sát viên Detroit, bây giờ là một nhà trồng lan tâm sự: *“Tôi có ba người con vào đại học nhờ vào lợi tức từ hoa lan.”* Ông đồng ý cho tôi kể chuyện về ông, nhưng với điều kiện là không được dùng tên thật của ông. Thật ra không hiểu họ sợ gì vậy? Nhưng những cuộc tiếp xúc sau đó vẫn lần lượt tiếp tục và sau nhiều lần tiếp xúc, gần gũi với những người mê lan này, tôi được họ tin cậy và tín nhiệm hơn.

Người đầu tiên trong nhóm họ mà tôi được gặp là một cụ bà 84 tuổi, Eleanor Kerrigan. Bà sống trong căn nhà hai tầng dành cho người cao tuổi trong một khu yên tĩnh vùng ngoại ô Seattle, tiểu bang Washington. Nhìn từ phía ngoài đường vào, bề ngoài của tòa nhà không có gì khác lạ cả, nhưng bên trong của tầng hầm đã được biến thành một nhà kính với hai lớp cách nhiệt, ánh sáng chan hòa, không khí thông thoáng và ẩm độ cao như một khu rừng nhiệt đới. Hàng ngàn hoa lan hiếm quý lay động theo làn gió nhẹ của một khu rừng nhiệt đới nhân tạo, một thế giới bí ẩn đầy mùi dịu ngọt của bông hoa, của nấm, của gỗ mục và cả cây còn sống nữa.

Bà Eleanor đã trồng những cây lan hiếm quý này ngót bốn mươi năm nay. Thoạt đầu bà mở một cửa hàng với ý định sưu tầm lan, tham gia những cuộc thi, tham dự các buổi thuyết trình hàng năm, dần dà bà quảng cáo trên các trang báo thương mại. Bà được xem như là một người mê lan bình thường cho đến năm 1990, khi có những luật lệ mới do tổ chức CITES đặt ra với những luật lệ khắt khe đặt cho tất cả các giống lan Hài (*Paphiopedilum*) trong Phụ lục I. Bà nói: *“Chỉ qua một đêm thôi, tất cả lan của tôi trở thành ‘bất hợp pháp’,*” bởi vì bà chẳng có mảnh giấy nào chứng minh rằng bà đã có chúng từ bao nhiêu lâu và mua chúng từ nơi nào. Việc không đầy đủ giấy tờ này, khiến bà trở thành mục tiêu cho nhân viên Bảo vệ cá, thú hoang dã tìm đến.

Gặp bà vào một buổi sáng có những cánh hoa tuyệt thật to lất phất rơi bên ngoài cửa sổ của gian nhà bếp, tôi và bà nhâm nhi tách trà. Bên ngoài, bầu trời xám xịt làm mờ hẳn đi ánh đèn của những chiếc xe đậu ven lề. Đôi vai gầy của bà Eleanor trùm kín với tấm chăn lông màu hồng đào



Paphiopedilum White Knight

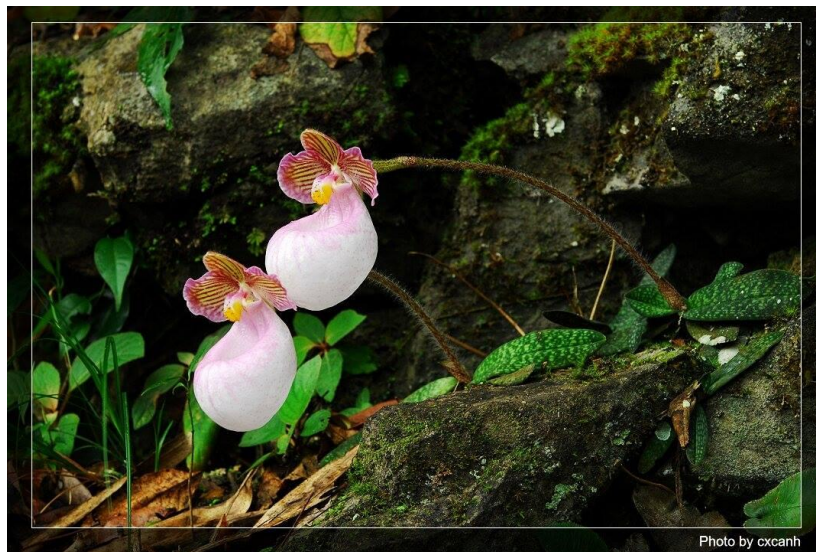
cùng với Nibs, một con mèo lông đen-trắng đang ngủ trong lòng bà. Trên chiếc bàn ăn trước mặt, bà Eleanor trưng bày sẵn một số lan mà bà ưng ý như: Paph. Magic Lantern, Heaven's Gate và White Knight. Bà cho biết cha mẹ của những cây lai tạo này đều là cây nguyên thủy, chúng đã được mang từ châu Á về vào những năm 1980, khi mà luật lệ còn cho phép. Nhưng hiện nay, nếu hiệp hội Bảo vệ cá, thú hoang dã khám phá ra bà đang nuôi trồng số cây này trong hầm nhà, bà có thể đối diện với số tiền phạt lên đến hàng chục ngàn, tù tội và bị tịch thu toàn bộ số

lan, mà cả đời bà tuyển chọn, ước chừng \$70,000. Bà lặng lẽ ngậm vài hớp trà, ngắm những đóa hoa xinh tươi mà bà đã tạo ra, và khi nghĩ đến điều chẳng lẽ lại bà lại có thể là một tội phạm quốc tế hay sao?

“Tôi yêu thích cách nuôi trồng bất hợp lệ của tôi. Ôi, nó đáng yêu làm sao ấy.” Bà Eleanor thở dài và nhìn ra bên ngoài cửa sổ, tuyết đã phủ trắng mặt đường.

Bà thích lai giống những cây lan Hải nhiệt đới, vì những bông hoa xinh đẹp, vì cấu trúc đặc biệt của bộ phận sinh sản. Những chậu hoa xoay mặt về hướng của tôi, chúng được cân nhắc sắp xếp theo màu sắc, hương thơm, màu hồng lấp lánh của môi hoa cùng những râu tua khêu gợi đang hé nở. Theo bà, những cây có mùi kỳ lạ, đây là môi nhử dùng để chiêu dụ côn trùng đến hút mật. Nhụy đực của hoa sẽ được mang đi nhờ vào những nàng ong, bướm trong thời gian động đực. Nhưng cách này chỉ mang lại tôi đa là một nửa kết quả cho vùng núi rừng Sikkim. Nếu như không có bàn tay của các ông tơ bà nguyệt thiên nhiên này, công việc bảo tồn giống nòi phải tùy thuộc vào “tài nghệ” của bà Eleanor với chiếc bút lông nhỏ hay đầu chiếc kim thêu bằng gỗ đã được bà chuốt nhỏ, chỉ dùng để thực hành công việc thụ phấn này.

“A bodice ripper?” bà Eleanor thở dài, xoay người về hướng cây Magic Lantern, thật bắt mắt, cây lan Hải màu hồng-tím được tạo ra từ hai cây hải nguyên giống của Á châu: *Paphiopedilum micranthum* và *Paphiopedilum delenatii*.



Paphiopedilum micranthum



Paphiopedilum delenatii

“Bodice ripper?” Tôi nhìn thật kỹ vào chiếc hoa. Màu hồng đào lóng lánh của nhụy đực đã che khuất bộ phận sinh sản, nó trông giống như chiếc lưỡi dài tựa như bảng hiệu Rolling Stone. Màu đỏ rực nổi bật giữa khe hở giữa hai cánh biên óng ả, thòng xuống như muốn liếm đỉnh của túi hoa lộn ngược, trông hết như đầu của quý căng phồng. Hình dáng thô tục này của lan Hải Magic Lantern không thể nhầm lẫn vào đâu được, tôi tự nhủ điều gì đã khiến một phụ nữ cao tuổi đam mê chúng đến vậy.

“*Bạn chưa nhìn thấy nét đẹp của chúng, nhưng dần dần cũng cảm nghiệm được thôi,*” bà cười, tôi vờ như không chú ý đến khía cạnh trần tục của Magic Lantern. Bà trao cho tôi một bản danh sách các nhà trồng lan. Lật từng trang giấy nhắc tôi nhớ lại hình dáng của những bông hoa. Ngay lập tức, tôi thấy ở trang giữa hình ảnh mềm mại, cánh hoa mượt mà, môi hoa đỏ rực rỡ với chiếc túi có những đường gân đậm nét với đường viền cong lượn thật sắc sảo. Khác hẳn với những tấm hình mang màu sắc trần tục, dường như thiếu một điều gì đó. Tôi không lưu tâm đến những chú thích hay danh sách về lan nguyên giống hay lai tạo cho thương mại. Tôi cho rằng ý nghĩa ẩn dụ trong từ ngữ kép của chữ La tinh này cũng đủ làm rối loạn nhịp tim của những kẻ yêu lan.

Chúng tôi đã nói chuyện hàng giờ về cách cấy giống và tạo giống cho đến lúc bà Eleanor cần nghỉ trưa, tôi đành xin phép kiếu từ. Trong lúc tôi chuẩn bị ra về, bà cụ âu yếm vuốt ve chiếc hoa và lẩm bẩm: “*Mập mập, béo tròn và đầy đặn... ôi đẹp làm sao.*” Tôi nhìn lại chiếc hoa, đây là một bông lan Hải có một đôi cánh thẳng dầy, đôi chiếc mũi có những sọc xanh, dính vào chiếc túi có đường gân nâu óng mượt. Không nhầm lẫn vào đâu được, đó là Hải Vệ Nữ (*Paphiopedilum venustum*).



Paphiopedilum venustum

Sau buổi gặp mặt ấy không lâu, hai chúng tôi lại tham dự kỳ họp hàng năm của hội trồng lan Hải Paphiopedilum Growers Guild, tổ chức tại Shell Beach, California. Buổi họp này do một lão niên 88 tuổi tổ chức, đó là cụ Norris Powell. Cụ Norris, một người nổi tiếng của hoa lan thế giới, chủ nhân vườn lan Orchid House ở gần thành phố Los Osos. Suốt năm mươi năm cuối cuộc đời, cụ là người tiên phong cấy ghép lan Hải Paphiopedilum. Cụ được mọi người ngưỡng mộ về phương thức tiếp thị và lãnh đạo thương trường độc đáo. Cụ là nhân vật chính yêu đã thay đổi cách thức nuôi trồng những giống lan hiếm quý, biến việc nuôi trồng một vườn lan tài tử sau nhà của thập niên 50, trở thành một kỹ nghệ tân tiến với mãi lực lên tới chừng 9 tỉ cho toàn thế giới. Khi mọi người đã an tọa, cụ mở đầu buổi hội thảo bằng một giọng điệu gay gắt như sau:

“*Chúng ta đến từ tất cả các quốc gia chết tiệt, từ khắp mọi nơi trên trái đất này, nhưng các bạn có biết điều gì không? Đó là tất cả chúng ta đều có chung một ngôn ngữ... ngôn ngữ của hoa lan, đó chính là lý do mà tất cả chúng ta có mặt tại đây!*”

Tất cả mọi người trong hội trường đều gật gù tán thưởng, những từ ngữ của buổi họp đó vẫn còn dư âm đến ngày nay. Cụ Norris giới thiệu các diễn giả tham dự chương trình: Những khám phá mới về cây lan Hải nguyên thủy vừa mới tìm thấy, những cuộc khám xét các trại lan gần đây, các buổi triển lãm về lan sắp đến, những cây lan nhiều hoa vừa được cấy ghép. Tiếp theo là đề tài ông lưu tâm nhất: Luật lệ sau cùng của CITES đặt ra để kiểm soát thương mại hoa lan thế giới.

“*Quý vị hãy tưởng tượng xem các ông luật sư, các viên chức điều hành tổ chức này, họ chẳng biết cái quái gì về hoa lan cả! Họ chẳng có thể phân biệt nổi một mẫu cây khô với một cây còn sống. Mẹ kiếp! Thế mà họ lại được trả lương hậu hĩnh rồi toàn mang đến những chuyện tệ hại cho chúng ta. Họ không muốn điều hành chuyện buôn bán hoa lan mà chỉ biết tìm cách giết chết nó thôi! Đó là những gì bọn nó muốn làm. Tôi nói cho các bạn biết, tôi chỉ muốn đá đít họ thôi.*” Cụ Norris kết luận trước khi ngồi xuống trong sự tán thưởng cuồng nhiệt của khách tham dự.

Theo thông lệ của hội Paphiopedilum Guild, lần lượt từng người một đứng lên tự giới thiệu về mình, như cụ Norris đã nói, thành viên tham dự đến từ khắp nơi như: Japan, Venezuela, Russia, Germany, South Africa, Australia, Denmark, Taiwan, Great Britain, France, Brazil, Mexico, và ngay đến những góc ngách của Hoa Kỳ. Có những nhân vật như Yuki Suzuki, Ernest Hetherington, Felix Saez de Ibarra, Harold Koopowitz, Leonid Averyanov và Norman Fang trong buổi họp. Tôi trông đợi để có thể hòa nhập với mọi người trong lúc giải lao và buổi tối.

Ba ngày hội họp ấy bao gồm nhiều đề mục, vô số các bài diễn thuyết hữu ích nói về cách trồng sao cho cây được khỏe mạnh. Tuy nhiên vào ngày cuối tuần cũng có phần trao đổi và trưng bày hoa lan và đây là cơ hội cho các nhà vườn, nhà buôn trao đổi cây giống, phần hoa, cây con ở ngoài bãi đậu xe. Xen vào giữa những bài diễn thuyết hữu ích lại có những phần tranh luận, bàn thảo rất sôi động. Tiếp theo đó là những xì xào bàn tán, nói xấu sau lưng và nhậu nhẹt ồn ào tại phòng hát karaoke của khách sạn Cliff 's Hotel vào buổi tối. Chẳng biết những gì đã xảy ra giữa các nhà trồng lan làm gì trong khách sạn trong đêm hôm đó.

Trong bữa ăn và giờ nghỉ trưa, tôi dường như mù tịt khi nghe họ bàn thảo về những chi tiết trồng lan. Nhưng những kẻ yêu lan như bà Eleanor lại khác, tuy họ thích yên lặng với công việc cố hữu tại vườn nhà, nhưng khi gặp nhau thì ôi thôi! Họ nói hàng giờ không hết chuyện, nào là số nhiễm sắc thể, cấu trúc của loài lan angraecoids của Madagasca, phân tích sự khác biệt màu sắc đậm nhạt của bông lan Hải *Paphiopedilum violascens* và *Paph. bougainvillanum*.



Paphiopedilum violascens



Paphiopedilum bougainvillanum

Họ rất bảo thủ, tranh luận sôi nổi từ đầu đến đuôi từng vấn đề một. Nào là phân tích cấu trúc của đầu rễ, kiến trúc của hoa cái, cách thụ phấn hoa về đêm, thiếu giới tính, sự bất chước đóa hoa, việc thụ phấn bởi côn trùng và dáng tròn của lá. Những người có đầu óc thương mại thì chỉ muốn dò thám về những cây vừa mới được lai giống mà thôi.

Trong cuộc hội họp ấy khoa học gia Eric Christiansen đã kéo tôi lại gần và cho biết: “Ở đây có nhóm người của lan nói chung và nhóm của lan Hài. Đừng bao giờ lẫn lộn hai nhóm người này nhé. Nhóm yêu thích lan Hài, họ có thể giới riêng của họ. Họ là người có thành kiến, khó tiên liệu và cũng thường khá nguy hiểm, vì thế nên cẩn trọng thì hơn.” Tôi bán tín bán nghi, nhưng dù sao cũng cảm ơn ông ta đã cho tôi lời cảnh báo.

Sau ngày họp đầu tiên, mọi người nói đủ thứ chuyện về lan bắt đầu từ những lời ca ngợi huyênh hoang của các tay trong nghề, tưởng chừng như họ không còn biết quý trọng những nét đẹp đơn sơ, không còn nhận biết sự trinh nguyên của những bông hoa đang nở. Vào buổi họp cuối, Randy Wayne-Thruste là một nhà vườn mặc chiếc áo khoác bằng da của các tay lái xe mô tô, một vị giám khảo, là một nhà tư vấn cho các người sưu tầm hoa lan ở Florida, ông ta cho xem nhiều hình ảnh các hoa lan đã thắng giải trong các cuộc thi lan của năm vừa qua. Nhưng tối hôm qua tại quây rượu đã có những tin đồn tệ hại rằng Randy đã tách những cây của thân chủ ông ra hoặc tước đoạt phần thưởng mà đa số họ là những người cao tuổi, chỉ biết nuôi trồng ở vườn nhà mà không hề chú ý đến những cây cối của họ. Một người cho tôi biết là Randy có thói quen hôn con chó bò Anh (English Bulldog) khi ông ta dụ ý khách hàng mới của ông.

Bà Eleanor và tôi ngồi kế cạnh nhau suốt buổi nói chuyện. Ánh sáng trong phòng mờ dần và khi một vài hình ảnh được chiếu trên màn ảnh, quanh tôi người ta đổi chỗ cho nhau. Mỗi hình ảnh chiếu lên chỉ vừa đủ thời gian cho ông Randy nói rõ tên của hoa, tên giải thưởng dành cho hoa cùng với số điểm đạt được của Hội Hoa lan Hoa Kỳ và tên người trồng chúng. Sự háo hức thể hiện rõ trên nét mặt mọi người dành cho mỗi bức hình, đồng thời có những lời xì xào, bàn tán trước khi chuyển sang hình ảnh khác.

“Hừm...!” Bà Eleanor ừ hừ qua loa về vài bông hoa mới lai tạo, không thuộc giống lan bà ưa thích.

“*Paphiopedilum glaucophyllum* variety *moquettianum*,” Randy giông giọng tuyên bố, lập tức cả gian phòng rộn hẳn lên với niềm hân hoan tán thưởng. Những hình ảnh tiếp tục chiếu lên với tên hoa xa lạ vang lên trong sự yên tĩnh đến nỗi tôi có thể nghe được từng tiếng thở mạnh đầu đó. Ông có vẻ hơi kiêu ngạo, nhưng đã giới thiệu mỗi tên bông hoa rất chính xác khiến cho buổi trình bày rất thú vị. Riêng tôi, thực sự khó lòng chú ý đến những cái tên lạ lùng, kỳ bí và màu sắc có đôi chút khác biệt của những bông hoa chỉ vì tôi đang nghĩ đến chữ “French-kiss a bulldog” là làm sao.



Paph. glaucophyllum var. *moquettianum*

Randy tiếp tục đọc tên những cây thắng giải, lúc cử tọa đang chăm chú thưởng thức những hình ảnh đang trình chiếu, thì ông đổi giọng nói cho nhẹ nhàng truyền cảm hơn. Lúc này những hoa lan cũng phô trương nét đẹp huyền hoặc của chúng làm cho người thưởng ngoạn phải trầm trồ xuýt xoa bật thành tiếng.

“Mmmmm...tuyệt đẹp...,” lời khen của một ai đó.

Randy giảng giải về tên cây cha và cây mẹ của Paphiopedilum Maudiae lai giống màu đỏ thẫm hoa bằng phẳng, với giọng điệu như là một đạo sĩ làm cho cây chết sống lại.

“Wow...Big Red!” (Vừa đỏ vừa to) phát ra từ đằng sau.

“Đáng yêu quá!” Một phụ nữ vừa thốt lên.

“Tôi phải có em ấy,” giọng của một người đàn ông cao tuổi từ phía sau.

“Hiếm hoi, không bình thường...và cực kì xấu xí,” bà Eleanor lẩm bẩm, nhấp nha nhấp nhồm không yên.



Buổi nói chuyện kéo dài khoảng gần một tiếng rưỡi và cuối cùng đèn cũng sáng lên, nhìn chung quanh tôi thấy nét hân hoan, niềm ước ao trên nét mặt người yêu hoa lan. Bà Eleanor tỏ vẻ không mấy thích thú về vẻ không tự nhiên của những bông hoa mới lai giống nên tức khắc quay phắt về hướng quầy rượu của khách sạn.

Suốt giờ giải lao buổi trưa tôi ngồi cùng Joe Kunisch, người đàn ông rắn rỏi, trầm tĩnh với hàng ria mép được cắt tỉa gọn gàng. Joe là một nhà trồng trọt rất tỉ

mỉ cẩn thận, chủ nhân vườn lan Bloomfield Orchids ở phía Bắc New York. Ông kể rằng bắt đầu với cây trồng bên cửa sổ nhà bếp cách đây ba mươi lăm năm.

“Tôi từng là chủ nhân của một công ty lớn chuyên làm khuôn nhựa ở Rochester, chúng tôi làm phụ tùng cho xe hơi, tất cả các sản phẩm cho Kodak và Xerox. Có một lần tôi mua một cây Cattleya tại hội chợ về lan. Chẳng được bao lâu thì tôi làm chết nó, đấy là việc khởi đầu của tôi. Không bao lâu tôi quyết phải mua một cây khác, thoạt đầu thì cây màu đỏ, rồi cây màu hồng, đến cây màu trắng điểm tí chấm. Sau đó cửa sổ và chiếc bàn trong nhà bếp cũng dày đặc. Tôi bắt đầu mang lan xuống tầng hầm trồng dưới ánh đèn huỳnh quang Vợ tôi nghĩ rằng tôi dở hơi, nhưng tôi vẫn tiếp tục sưu tầm thêm nữa và không thể dừng lại được. Hoa lan là sở thích của tôi suốt 25 năm. Chính vì vậy mà mười năm trước đây sau khi quá mệt mỏi với công việc ở công ty làm khuôn nhựa, tôi biết rõ điều gì làm cho tôi thích. Hiện tại tôi có một nhà kính rộng 2,200 bộ vuông với khoảng 200,000 cây lan đủ loại. Tôi bán công ty plastic để tài trợ cho công việc nuôi trồng và sản xuất hoa lan này. Nhiều nhà trồng trọt coi việc trồng lan với mục đích đơn thuần là lợi nhuận là ‘tiền,’ nhưng tôi vẫn thường xuyên mang những cây yêu thích về nhà để ngắm nhìn vẻ đẹp của chúng. Cuộc đời tôi bây giờ hoàn toàn gắn liền với những cây lan.”

“Như vậy, ít nhất ông cũng có nhiều người yêu lan để cùng ông san sẻ niềm đam mê đó,” tôi nói và đảo mắt nhìn quanh gian phòng.

Không rời mắt ông nhòai về phía trước. “*Bạn biết không, chỉ có những người quái dị hơn chúng ta là những người mang chó đi biểu diễn (dog show people)... mà chúng ta cũng không khác họ là mấy.*”

Joe châm điều thuốc và bắt chuyện với một gã ở Kansas City ngồi bên bàn đối diện. Người đàn ông này đã bỏ nhiều thì giờ trau chuốt cho mái tóc của mình, ông là kỹ sư vệ sinh trước khi khám phá cách nhân giống cho lan. Ông giải thích làm thế nào để tạo nên tên tuổi như mong muốn, ảo thuật gia của sắc màu và dáng dấp tạo vẻ xinh đẹp cho hoa lan. Ông thao thao kể cho chúng tôi biết về bà vợ đầu tiên của ông không thể chấp nhận việc nghiện lan của ông nên một buổi sáng, bà mời ông ngồi vào bàn điếm tâm, và hỏi ông nên chọn hoa lan hay hôn nhân.

“*Đây là một quyết định dễ nhất mà tôi chưa từng làm,*” ông bảo với bà “*em hãy ra khỏi đây đi, cưng!*”

Cuộc bàn luận chuyển sang chuyện tục tĩu của cây lan *Cypripedium acaule* với cái tên tiên khởi *Cypripedium*. Tên có gốc từ Hy Lạp, tạm dịch là “của quý của Aphrodite” (the genital region of Aphrodite). Một khi nhìn vào những làn nhăn, nếp gấp, màu hồng hồng của lưỡi hoa thẳng đứng của *Cypripedium acaule* nó trả lời tất cả.

Mọi người lại chuyển sang đặc tính của sản phẩm được mệnh danh đánh bóng cho cây.

Tôi hỏi: “*Đánh bóng cho cây là gì?*” (plant shine).

Joe trả lời: “*Nó làm cho lá bóng ra giống như cái thứ mà các lực sĩ thể hình hay cô gái đóng phim con heo thoa vào để cho thân thể được mượt mà.*”

Tôi đáp ứng: “*Ồ thế à.*”



Cypripedium acaule

Người đàn ông thứ ba ngồi chung bàn cũng là tay trong nghề tại

Santa Barbara, ông mặc đồ trần và kè kè khẩu súng máy Uzi của Do Thái trong khi vận sẵn sóc vườn cây. Một gã to béo với cặp môi dày trễ lại cho tôi biết mỗi khi liếm vào lớp bột phủ bên



Maxillaria huebschii

ngoài vết cắt của cây *Maxillaria huebschii* thì lưỡi sẽ bị tê cứng. Không sợ phiền hà, tôi hỏi làm sao ông lại có sự khám phá bất thường này?

Sau 3 ngày ngắn ngủi, những con người của hoa lan mà tôi biết hôm nay cũng trở về nếp sống bình thường như mọi người. Cám ơn ông Norris đã có nhã ý mời tôi tham dự phiên họp của những nhà trồng lan chuyên nghiệp.

Lái xe về hướng Bắc để kịp bữa tối với bạn bè ở Santa Lucia Mountains, chúng tôi có bữa cơm tối tại căn nhà nằm cheo leo trên mỏm núi Lucia Mountains. Dưới ánh trăng, xa xa bên dưới kia đèn pha của xe lên xuống lặng lẽ cắt bóng đêm. Tiếng than cùi nổ lốp bốp trong lò sưởi, tiếng mở nút những chai rượu vang hoà lẫn âm thanh lạch cạch từ những khung cửa sổ lá sách đập vào khuôn cửa.

Chủ nhân cùng bạn bè hòa mình vào câu chuyện hoa lan, nghệ thuật nuôi cấy ghép, nhưng rất ngạc nhiên về chuyện khi nửa đêm có kẻ dùng cửa máy phá cửa vào nhà kính, chuyện đường giây buôn lậu, và “an toàn khu”, ăn cắp cây lan đoạt giải thưởng trong cuộc triển lãm, khám xét vô tội vạ, ném thử mật lan, buôn lậu, giết chóc và cả tiền bạc nữa.

“Nghe y như buôn lậu thuốc phiện vậy,” cả bọn cùng phá lên cười.
“Tôi nghĩ điều ấy thật là tệ hại.”

Nguyễn Anh phỏng dịch.